DB: users

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| userid (int) | username (string) | hashpw (string) | avatar (string) |
| 1 | duongnt | 123456 | duongnt |

Khi người dùng tạo tài khoản, sẽ thêm dữ liệu vào bảng users với các trường

DB: list\_conversations

|  |  |
| --- | --- |
| owner (int) | list (string) |
| userid | userid2, avt\_user2, last\_msg, time\_last\_msg |

Khi người dùng tạo 1 cuộc hội thoại mới, sẽ thêm dữ liệu vào bảng danh sách hội thoại. Sẽ tạo cả ở người gửi và người nhận.

Giá trị “last\_msg” lấy từ bảng conversation

DB: conversation (user1+user2)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| idmsg (int) | detail\_msg (string) | time (time) | type (int) | owner (int) |
| idmsg | abcxyz | timestamp | 012 | userid |

Bảng này với tên sẽ là user1+user2. Lưu trữ danh sách tin nhắn giữa 2 users.

Trường “type” là loại tin nhắn (tin nhắn, ảnh,…)